

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN

---***---

Bản án số: 63/2017/HNGĐ-ST
Ngày 13/10/2017
“V/v: ly hôn giữa chị D và anh C”

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Thế Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1/ -ông Trần Xuân Hoà - Nguyên Chủ tịch MTTQ xã An Vỹ.

2/ - bà Đặng Thị Thêm – Nguyên Chủ tịch Hội phụ nữ xã Dạ Trạch.

thư ký phiên toà: - bà Nguyễn Thị Loan - Cán bộ Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: ông Nguyễn Hữu Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13/10/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 165/2017/HNGĐ - ST Ngày 19/06/2017 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: chị Lương Thị D - Sinh năm 1987.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn V xã T huyện Thường Tín thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: anh Đỗ Văn C - Sinh năm 1986.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn N xã Đ huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Đỗ Đăng D - Sinh ngày 14/09/2009.

+ Sinh quán tại: Thôn N xã Đ huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên.

+ Trú quán và HKTT tại: Thôn V xã T huyện Thường Tín thành phố Hà Nội . (Vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho cháu D là chị Lương Thị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn chị Lương Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị D chung sống và kết hôn với anh Đỗ Văn C có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ vào năm 2009. Hai anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc

bình thường được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống. Anh C chơi bời, rượu chè, trai gái nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 4 năm 2017 đến nay hai anh chị sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xin được ly hôn với anh C vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Chị và anh C có một con chung là cháu Đỗ Đăng D (sinh ngày 14/09/2009) hiện đang ở với chị. Quan điểm của chị D là xin được nuôi con, mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Chị D không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, bị đơn anh Đỗ Văn C trình bày:

Về hôn nhân: Anh cũng khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Lương Thị D trình bày trên đây. Cuộc sống vợ chồng có rất nhiều áp lực, chị D có những lời xúc phạm, không tin tưởng anh. Do cuộc sống nặng nề nên anh đó phải tìm đến rượu để giải tỏa. Anh nhất trí ly hôn vì cuộc sống vợ chồng quá căng thẳng và áp lực quá lớn.

Về con chung: Anh và chị D có một con chung là cháu Đỗ Đăng D. Nếu ly hôn thì anh xin được nuôi cháu D mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Anh C không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Lương Thị D và bị đơn anh Đỗ Văn Chuyển vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây. Tuy nhiên anh C xin được đoàn tụ vợ chồng để nuôi dạy con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị Lương Thị D được ly hôn với anh Đỗ Văn C; Giao con chung (cháu Đỗ Đăng D) cho chị Lương Thị D tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Đỗ Văn C được quyền thăm nom cháu D; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh Đỗ Văn C và chị Lương Thị D thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Lương Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Đỗ Văn C và chị Lương Thị D kết hôn có đăng ký là hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù xin được đoàn tụ nhưng anh D không có biện pháp tích cực để cải thiện mối quan hệ vợ chồng về chung sống. Nên cần xử cho chị Lương Thị D được ly hôn với anh Đỗ Văn C để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Chị Lương Thị D và anh Đỗ Văn C có một con chung là cháu Đỗ Đăng D (sinh ngày 14/09/2009) hiện đang ở với chị D. Quan điểm xin được nuôi con chung của cả hai

anh chị đều là chính đáng nhưng hiện cháu D đó và vẫn đang ở với chị D, nguyện vọng của cháu D là xin được ở với mẹ. Nên cần giao cháu D cho chị D tiếp tục nuôi. Do chị Lương Thị D không yêu cầu nên việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Đỗ Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do chị Lương Thị D và anh Đỗ Văn C đều không yêu cầu phân chia nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Lương Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lương Thị D đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - Áp dụng: - Các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

* - Xử :

1. - Về hôn nhân: Cho chị Lương Thị D được ly hôn với anh Đỗ Văn C.

2. - Về con chung: Giao cháu Đỗ Đăng D (sinh ngày 14/09/2009) cho chị Lương Thị D tiếp tục nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Đỗ Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. - Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Đỗ Văn C, chị Lương Thị D có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. - Về án phí: Chị Lương Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị D đã nộp theo biên lai thu số 0001932 ngày 19/06/2017 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đó xong).

5. - Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị D và anh Đỗ Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/10/2017./

T/M: Hội đồng xét xử

Chủ tọa phiên toà

- Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Hưng Yên
- + VKSND huyện Khoái Châu.
- + THADS huyện Khoái Châu.
- + Các đương sự, lưu Hồ sơ, VP.